

Số: 44/2024/QĐ-TA

TP. Ninh Bình, ngày 15 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán - chủ tọa phiên họp: bà Vũ Thị Hiền
2. Thư ký phiên họp: bà Trần Thị Bích Phượng

Ngày 15 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 40/QĐ-TA ngày 08 tháng 8 năm 2024 đối với:

Người bị đề nghị: chị **Nguyễn Thị Trà M** sinh ngày 02/4/2006; Giới tính: Nữ
Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Trình độ văn hoá: 09/12

Hộ chiếu số 040306006390 ngày cấp: 24/11/2023.

Nghề nghiệp: lao động tự do.

Nơi cư trú: xóm 5, xã Nghi Phương, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Nơi ở: thôn Phúc Sơn 1, xã Ninh Tiến, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Hiện đang bị quản lý tại: Cơ sở cai nghiện **tỉnh Ninh Bình địa chỉ: thôn A, xã Đ, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.**

Tiền án, tiền sự: không.

Con ông: **Nguyễn Trọng H** và bà **Nguyễn Thị T.**

Biện pháp được đề nghị áp dụng: Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Anh **Trần Đình Q** vắng mặt tại phiên họp (có đơn xin vắng mặt).

Có sự tham gia của:

1. Người đề nghị: bà **Đỗ Thị D** - Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình: bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ hành vi vi phạm của chị Nguyễn Thị Trà M được tóm tắt như sau:

Chị Nguyễn Thị Trà M là đối tượng nghiện ma túy, hiện đang thuê trọ ở thôn P, xã N, thành phố N nhưng không đăng ký tạm trú tại địa phương. Công an xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An xác nhận chị M có đăng ký nhân khẩu tại địa phương nhưng không thường xuyên sinh sống tại địa phương. Ngày 12/7/2024, Công an xã N tiến hành kiểm tra cư trú tại dãy phòng trọ nơi chị Nguyễn Thị Trà M đang ở thì phát hiện chị M có biểu hiện nghi vấn sử dụng chất ma túy nên bị đưa về Công an xã làm việc, tiến hành xét nghiệm nước tiểu tìm chất ma túy cho kết quả dương tính với chất ma túy. Quá trình làm việc chị M khai nhận ngày 09/7/2024 có sử dụng ma túy Ketamine tại cùng bạn bè ở một quán Bar trên địa bàn thành phố N. Công an xã N đã đưa M đến Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Ninh Bình để xác định tình trạng nghiện ma túy theo quy định. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy số 76/2024/PKQQ-CSCNMT ngày 16/7/2024, Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Ninh Bình kết luận chị Nguyễn Thị Trà M nghiện ma túy Ketamine (KET). Công an xã N đã thông báo và yêu cầu chị M đăng ký cai nghiện tự nguyện nhưng chị Nguyễn Thị Trà M từ chối. UBND xã N lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với chị M và quyết định giao chị Nguyễn Thị Trà M cho Cơ sở cai nghiện tỉnh Ninh Bình quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị kể từ ngày 16/7/2024.

Ngày 19/7/2024, chị Nguyễn Thị Trà M đã được đọc hồ sơ và không có ý kiến gì.

Ngày 22/7/2024 UBND xã N có công văn số 46/ĐN-CNBB đề nghị Trưởng phòng Lao động, thương binh và xã hội thành phố N xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với chị Nguyễn Thị Trà M.

Ngày 26/7/2024 Trưởng Phòng lao động thương binh và xã hội thành phố N có công văn số 25/ĐNCNBB đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với chị Nguyễn Thị Trà M tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Ninh Bình thời hạn 12 tháng.

Tại phiên họp:

- Người đề nghị có ý kiến: Căn cứ Luật phòng, chống ma túy; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy; Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy và căn cứ hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với chị **Nguyễn Thị Trà M**; đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với chị **Nguyễn Thị Trà M** thời hạn 12 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Ninh Bình; địa chỉ: **thôn A, xã Đ, thành phố T, tỉnh Ninh Bình**.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với chị **Nguyễn Thị Trà M** đảm bảo tính hợp pháp, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. **Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình** thụ lý, giải quyết đúng thẩm quyền. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết và tại phiên họp đảm bảo tính hợp pháp, đúng quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Căn cứ khoản 2 Điều 9; khoản 2 Điều 95; khoản 1 Điều 96; khoản 2 Điều 105; điểm b khoản 1 Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020; Điều 32 Luật phòng, chống ma túy. Điều 3; Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của **Ủy ban Thường vụ Q1**; Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với chị **Nguyễn Thị Trà M**, thời hạn từ 12 tháng đến 15 tháng.

Tại Biên bản làm việc ngày 12/7/2024 tại **Công an xã N** và Bản tường trình ngày 12/7/2024, chị **Nguyễn Thị Trà M** khai nhận: chị bắt đầu sử dụng ma túy từ khoảng tháng 9/2023, lần sử dụng ma túy gần nhất của chị là ngày 09/7/2024 cùng bạn bè ở một quán Bar trên địa bàn **thành phố N**.

Chị **Nguyễn Thị Trà M** vắng mặt tại phiên họp (có đơn xin vắng mặt).

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra, xem xét tại phiên họp. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Cơ quan đề nghị; Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình.

XÉT THẤY:

1. Về tổ tụng:

Thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đảm bảo theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với chị **Nguyễn Thị Trà M** đảm bảo theo quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính; Luật phòng, chống ma túy; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Tại phiên họp chị **Nguyễn Thị Trà M** vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xin vắng mặt. Việc vắng mặt của chị **Nguyễn Thị Trà M** không ảnh hưởng đến phiên họp. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

2. Về nội dung:

Chị **Nguyễn Thị Trà M** là đối tượng nghiện ma túy đã thành niên, không có nơi cư trú ổn định. Ngày 09/7/2024, chị **M** sử dụng ma túy, ngày 12/7/2024 bị **Công an xã N** tiến hành xét nghiệm nước tiểu của chị **M** tìm chất ma túy, kết quả xác định chị **M** dương tính với ma túy. Tại Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 16/7/2024 của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Ninh Bình xác định chị **M** nghiện ma túy loại Ketamine. **Công an xã N** đã thông báo và yêu cầu chị **M** đăng ký cai nghiện tự nguyện nhưng chị **M** từ chối.

Như vậy, chứng tỏ chị **M** không có ý thức cai nghiện ma túy, việc đề nghị đưa chị **M** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy và đúng quy định tại Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hành chính: quá trình lập hồ sơ chị **M** đã tự nguyện khai báo về hành vi vi phạm là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 luật xử lý vi phạm hành chính.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của chị **Nguyễn Thị Trà M** không những ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân, giảm sút kinh tế gia đình mà còn vi phạm các quy định của pháp luật về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội của địa phương nên cần áp dụng biện pháp xử

lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với chị **Nguyễn Thị Trà M** theo đề nghị của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và xã hội **thành phố N** là có căn cứ, đồng thời tạo điều kiện cho chị **Nguyễn Thị Trà M** có thời gian cai nghiện dứt điểm, chữa bệnh, lao động, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; khoản 2 Điều 105; Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy.

Căn cứ Điều 3; khoản 2 Điều 20, Điều 31; Điều 32; Điều 33; Điều 34 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với chị **Nguyễn Thị Trà M** tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Ninh Bình; địa chỉ: **thôn A, xã Đ, thành phố T, tỉnh Ninh Bình**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày 16/7/2024.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

- Chị **Nguyễn Thị Trà M** có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

- Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội **thành phố N** có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Người khiếu nại phải gửi đơn đến Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ khiếu nại.

Người đề nghị kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp kháng nghị bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ kiến nghị, kháng nghị gửi đến Tòa án đã xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố N**, tỉnh Ninh Bình phối hợp với **Công an thành phố N**, tỉnh Ninh Bình đưa người phải chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- Phòng LĐ TB& XH TPNB;
- Cơ sở cai nghiện bắt buộc;
- UBND phường;
- Công an TPNB;
- VKSND TP NB
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Hiền